

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55/2020/HS-ST**

Ngày: 03-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Luyện Thanh Sơn**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung**

Bà **Hoàng Thị Xoan**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Nga** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa :** Ông **Trần Văn Hậu** - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST - HS ngày 16/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST- HS ngày 09/11/2020 đối với bị cáo.

**Trần Thị Tuyết Nh**, sinh năm 1973 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần S, sinh năm 1933 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1946, nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chồng: Phạm Ngọc H, sinh năm 1969, nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006; Anh chị em ruột: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1955, nhỏ nhất sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Tuyết Nh:***

Ông **Lê Cao T** - Là Luật sư của Văn Phòng luật sư B, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

***Bị hại:***

Chị **Hồ Thị Thanh Th**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

NLQ1, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.  
NLQ2, sinh năm 1991;  
Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.  
NLQ3, sinh năm 1998;  
Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

***Người làm chứng:***

NLC1, sinh năm 1976;  
Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.  
NLC2, sinh năm 1971;  
Địa chỉ: Đường N, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.  
NLC3, sinh năm 1969;  
Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.  
NLC4, sinh năm 1981;  
Địa chỉ: Tổ dân phố Lâm Tuyên 1, thị trấn Dran, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.  
NLC5, sinh năm 1994;  
Địa chỉ: Số 86, Thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 02/10/2019, NLC3 cùng chị gái là NLQ1 và một số người thân trong gia đình đang nấu đồ cúng giỗ cho bố tại nhà của NLC3 ở tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì NLQ3 (con gái NLC3) về nhà. NLQ3 đi vào phòng và gọi điện cho mẹ là Trần Thị Tuyết Nh nói là nhà có người cúng giỗ rồi. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, Nh về nhà và nói “Lâu nay cúng ở đâu giờ về tập trung ở đây mà cúng” thì NLQ1 nói “Nhà này là nhà từ đường, tụi tao được cúng” rồi hai bên xảy ra cãi nhau. Lúc này, Nh cầm 01 con dao, NLQ3 cầm khúc gỗ vừa nói vừa chửi gia đình NLQ1 và ném khúc gỗ về phía Hồ Thị Thanh Th (con gái NLQ1) trúng vai trái nên Th cầm khúc gỗ ném lại về phía NLQ3 nhưng không trúng NLQ3. Thấy vậy, NLQ2 (con trai NLQ1) rút chiếc ủng dưới chân ném về phía NLQ3 thì được mọi người can ngăn. NLQ3 và Nh đi về phòng ngủ, NLQ3 gọi điện thoại báo cho Công an thị trấn Dran. Sau đó, Nh và NLQ3 ra khỏi phòng thì tiếp tục xảy ra cãi nhau với gia đình NLQ1, trong lúc hai bên đang xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhau thì Nh lấy 01 con dao (dưới nền đất) ở vị trí ngay đường luồng gần cửa phòng chém về phía NLQ2, Th gây thương tích, thấy vậy NLC1, NLC2, NLC3 vào can ngăn. Sau đó, Công an thị trấn Dran đến làm việc và thu giữ con dao trên tay của Nh.

Hậu quả:

Hồ Thị Thanh Th bị 01 vết thương mặt sau cằm tay trái kích thước 03 x 01cm, gãy mỏm khuỷu tay trái; NLQ3 bị gãy đốt 2 ngón 4 tay trái; Trần Thị Tuyết Nh bị đa chấn thương phần mềm ở đầu và vai trái; NLQ2 bị 01 vết thương ở bắp vai trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/2020-TgT ngày 06/01/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Hồ Thị Thanh Th là 15%, tổn thương do vật có cạnh sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/2020-TgT ngày 10/7/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của NLQ3 là 01%, tổn thương do vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/2020-TgT ngày 17/02/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Thị Tuyết Nh là 0%.

Đối với hành vi của Trần Thị Tuyết Nh dùng dao gây thương tích cho NLQ2, do NLQ2 từ chối giám định thương tích. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự của Nh nên không đề cập.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Hồ Thị Thanh Th yêu cầu Trần Thị Tuyết Nh bồi thường số tiền 47.560.000đ bao gồm chi phí điều trị thương tích, tiền thu nhập bị mất, tiền công người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần.

NLQ2 yêu cầu bị cáo Nh bồi thường số tiền 6.650.000đ bao gồm chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần.

NLQ3 yêu cầu NLQ1, chị Hồ Thị Thanh Th và NLQ2 bồi thường số tiền 6.281.860đ bao gồm chi phí điều trị thương tích, tiền công thuê người chăm sóc con của NLQ3.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT- VKSĐD ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Thị Tuyết Nh về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Tuyết Nh khai nhận: Sáng ngày 02/10/2019, do bức tức với NLQ1, NLQ2, chị Hồ Thị Thanh Th từ việc cúng giỗ bố chồng bị cáo nên hai bên xảy ra cãi vã và thấy con gái bị cáo là NLQ3 bị đánh nên đã dùng dao chém vào tay trái của Hồ Thị Thanh Th và tay trái NLQ2 để lại thương tích của Thảo là 15%. Thừa nhận thương tích của chị Th, NLQ2 là do bị cáo gây ra, đồng ý bồi thường cho chị Th 24.000.000đ, bồi thường cho NLQ2 3.000.000đ và đã nộp số tiền này tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương. Thống nhất và không có ý kiến thắc mắc gì về Bản kết luận giám định pháp y và Cáo trạng truy tố.

Luật sư Lê Cao T là người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Thị Tuyết Nh về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng pháp luật. Do bức tức khi thấy NLQ3 là con gái bị cáo bị đánh nên không kiềm chế bản thân đã dùng dao gây thương tích cho chị Th, NLQ2. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường cho người bị hại, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội do có một phần lỗi của người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại chị Hồ Thị Thanh Th xác nhận thương tích của bản thân do bị cáo Nh dùng dao chém vào mặt sau cằm tay trái để lại thương tích 15%. Sau khi gây thương tích, bị cáo Nh chưa bồi thường khoản tiền nào. Trong lúc cãi vã chị không có hành vi đánh đập NLQ3. Nay chị yêu cầu bị cáo Nh bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập trong thời gian 03 tháng, tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc, tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 47.650.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hành vi của bị cáo Nh theo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

NLQ2 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, gia đình làm đám giỗ cho ông ngoại tại nhà NLC3 thì thấy giữa bị cáo Nh, NLQ3 và mẹ của anh là NLQ, chị Th xảy ra cãi nhau. Bị cáo Nh cầm 01 con dao, NLQ2 cầm khúc gỗ chửi bới gia đình của anh và ném khúc khúc gỗ trúng người chị Th, tức giận nên anh gỡ chiếc ủng dưới chân ném về phía NLQ2. Sau đó, anh và NLQ1 xông vào đánh NLQ3, anh dùng tay không đánh vào mặt và dùng tay nắm áo kéo từ phía sau nhà ra phía trước thì lúc này bị cáo Nh cầm dao chém về phía anh và chị Th trúng vào tay trái. Hậu quả anh phải khâu 08 mũi. Thương tích của anh là do bị cáo Nh gây ra nhưng anh từ chối giám định thương tích, chỉ yêu cầu bị cáo Nh phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 3.650.000đ, tiền công lao động trong 10 ngày mỗi ngày 300.000đ, tổng cộng là 6.650.000đ.

NLQ3 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, khi về nhà thì thấy NLQ1, chị Th, NLQ2 và bố của chị là NLC3 đang tổ chức làm giỗ cho ông nội nên có gọi điện thoại cho mẹ là Trần Thị Tuyết Nh. Khi bà Nh về thì xảy ra cãi nhau với NLQ1, chị cũng cãi nhau với NLQ1, chị Th nên chị đã nhặt 01 khúc gỗ ném về phía chị Th thì NLQ2 dùng chiếc ủng ném về phía chị nhưng không trúng rồi chị cùng bà Nh vào phòng ngủ đóng cửa lại và gọi điện báo Công an thị trấn Dran. Sau đó, có người phá cửa và NLQ1, chị Th vào dùng tay đánh vào mặt chị nên chị đẩy bà Nh vào phòng đối diện thì NLQ2, NLQ1, chị Th, NLC4, NLC1, NLC2 xông vào dùng tay, chân đánh chị. Chị không chứng kiến mẹ chị dùng dao chém chị Th, NLQ2 nhưng sau này nghe nói lại là mẹ chị dùng dao chém chị Th và NLQ2. Sau đó, Công an thị trấn đến thu giữ con dao của bà Nh. Hậu quả chị bị gãy đứt 2 ngón 4 tay trái. Yêu cầu NLQ1, chị Th, NLQ2 phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công thuê người chăm sóc con tổng cộng là 6.281.860đ.

NLQ 1 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, NLC3 là em trai nhờ bà đi chợ làm đồ cúng cho bố. Bà và NLC3 đang làm đồ cúng thì NLQ3 về và gọi điện thoại cho bà Nh. Khoảng 30 phút sau, bà Nh về thì hai bên xảy ra cự cãi với nhau, lúc này có con của bà là chị Th, NLQ2 cũng có mặt ở đó cãi qua cãi lại với mẹ con bà Nh thì bà Nh cầm 01 con dao, NLQ3 cầm khúc gỗ và ném về phía Th; Th lấy khúc gỗ ném về phía NLQ3; NLQ2 dùng chiếc ủng ném về phía NLQ3 và bà Nh. Bà có tát 02 phát vào mặt của NLQ3, NLQ2 dùng tay nắm cổ áo của NLQ3 kéo lên nhà trên thì NLC3, NLC1, NLC2 vào can ngăn. Bà thừa nhận có tát NLQ3 02 phát vào mặt, đồng ý bồi thường số tiền 6.281.860đ cho NLQ3 nhưng với điều kiện bà Nh phải bồi thường cho con bà là chị Th và NLQ2.

Người làm chứng NLC1 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, bà cùng NLC2, NLC4 làm đám giỗ bố của các bà tại nhà bà L gần nhà NLC3, còn nhà NLC3 thì tự cúng. Trong lúc nấu ăn thì nghe dưới nhà NLC3 có tiếng chửi nhau nên bà và NLC2 chạy xuống nhà NLC3, bà chạy từ nhà trên đến đường luồng thì thấy Th và NLQ2 đang xô đẩy, giằng co với NLQ3 và thấy Th bị thương tích ở tay. Thấy vậy, bà và NLC2 chạy vào can ngăn và kéo NLQ3 ra ngoài để khỏi xảy ra cãi vã và lúc này thì công an thị trấn đến giải quyết.

NLC2 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, bà cùng NLC1, NLC4 đang nấu đồ cúng thì nghe bên nhà NLC3 có tiếng cãi nhau. Thấy vậy, NLC1 chạy trước, bà chạy sau. Khi đến thì thấy NLQ2 đang nắm cổ áo NLQ3 lôi ra ngoài, Th đang đứng ôm tay và dựa vào vách tường, bà Nh tay cầm dao chém nhiều nhát về phía NLQ2. Thấy vậy, bà xông vào can ngăn và dùng tay đẩy bà Nh ra và lấy con dao nhưng không được. Cùng lúc này thì công an đến và thu giữ con dao trên tay bà Nhung.

NLC4 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, bà cùng một số chị em đến nhà ông B (anh trai của bà) làm đám giỗ bố. Trong lúc đang làm bếp thì nghe dưới nhà NLC3 có tiếng la hét của Th, bà thấy NLC1, NLC2 chạy xuống nên cũng chạy theo. Khi đến thấy Th và NLQ2 bị chảy máu nhiều ở tay. Sau đó, bà nói mọi người đưa Th và NLQ2 đi cấp cứu và quay lại nhà ông B tiếp tục nấu đồ ăn.

NLC5 trình bày: Sáng ngày 02/10/2019, chị có đến nhà NLC3 để làm đám giỗ ông ngoại. Khi đến thì nghe tiếng cãi nhau giữa NLQ1, chị Th, NLQ2 với bà Nh và NLQ3, nội dung như thế nào thì chị không biết. Chị đi xuống nhà dưới để nấu đồ cúng, một lát sau thì nghe tiếng la lớn của chị Th nên chị chạy lên thì thấy chị Th đang ôm tay chảy máu, NLQ2 bị thương ở tay và cũng bị chảy máu. Sau đó, chị đưa chị Th đi đến trạm xá của thị trấn Dran cấp cứu, rồi chuyển lên Trung tâm y tế huyện Đơn Dương điều trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Tuyết Nh từ 15 -18 tháng tù.

*Về vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng trắng dài 22cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản rộng 08cm.

Đối với 02 tấm hình kích thước 10 x 14,5cm do bị hại Hồ Thị Thanh Th giao nộp, đây là tài liệu liên quan đến vụ án nên đưa vào lưu giữ trong hồ sơ.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Buộc bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có trách nhiệm bồi thường cho chị Hồ Thanh Thảo 47.650.000đ, đã bồi thường được 24.000.000đ nên tiếp tục bồi thường số tiền 23.650.000đ.

Buộc bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có trách nhiệm bồi thường cho NLQ2 số tiền 6.650.000đ, đã bồi thường được 3.000.000đ nên tiếp tục bồi thường số tiền 3.650.000đ.

Buộc NLQ 1, NLQ2 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho NLQ3 số tiền 6.281.680đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; người bào chữa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Biên bản ghi nhận sự việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn trong việc làm đám giỗ bố chồng nên sáng ngày 02/10/2019 giữa bị cáo Nh, NLQ1, NLQ3, chị Th và NLQ2 xảy ra cãi vã, xô xát. Trong lúc xô xát nhau thì bị cáo Nh lấy 01 con dao dưới nền đất ở vị trí đường luồng gần cửa phòng ngủ chém vào tay trái của chị Th, NLQ2. Hậu quả, chị Th bị 01 vết thương mặt sau cẳng tay trái kích thước 03 x 01cm, gây mồm khủy tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%; NLQ2 bị vết thương vào tay trái.

Lẽ ra, sau khi nhận được điện thoại của chị NLQ3 nói về việc có người làm đám giỗ cho bố chồng tại nhà mình thì bị cáo phải bình tĩnh suy xét sự việc, không làm được điều đó khi về nhà lại có lời lẽ chửi bới cãi vã với NLQ1, chị Th, NLQ2. Trong lúc thấy NLQ1, NLQ2 lôi kéo con gái mình thì lẽ ra phải vào can ngăn, không làm được điều đó bị cáo lại dùng dao chém về phía chị Th,

NLQ2 gây thương tích cho những người này. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao là hung khí nguy hiểm chém chị Thảo, NLQ2 là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, không có căn cứ để áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như ý kiến bào chữa của luật sư.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã bồi thường cho người bị hại nên áp dụng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhận thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[4] Đối với hành vi của bị cáo dùng dao gây thương tích cho NLQ2, do NLQ2 từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đơn Dương thu giữ 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng trắng dài 22cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản rộng 08cm là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 tấm hình kích thước 10 x 14,5cm do bị hại Hồ Thị Thanh Th giao nộp, đây là tài liệu liên quan đến vụ án nên đưa vào lưu giữ trong hồ sơ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản sau: Chi phí viện phí, điều trị vết thương, tiền mất thu nhập trong thời gian 03 tháng, tiền công người chăm sóc trong thời gian 06 ngày nằm viện là 27.560.000đ, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ, tổng cộng là 47.560.000đ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ2 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị vết thương và tổn thất tinh thần là 3.650.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian 10 ngày mỗi ngày 300.000đ, tổng cộng là 6.650.000đ.

Xét thấy, theo giấy ra viện thể hiện chị Th nhập viện từ ngày 02/10/2019 đến ngày 07/10/2019 thì ra viện, như vậy thời gian điều trị tại bệnh viện là 06 ngày. Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chị Th cung cấp một số hóa đơn chứng từ thể hiện chi phí viện phí, chụp XQ, trích sao hồ sơ bệnh án với tổng số tiền 2.134.812đ, ngoài ra không có hóa đơn chứng từ nào

khác. Xem xét thương tích của chị Th do bị cáo gây ra, căn cứ quy định của pháp luật thì cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Th các khoản sau: Tiền chi phí điều trị thương tích 2.134.812đ, tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích không lao động được là 12.000.000đ (60 ngày x 200.000đ/ngày đối với lao động phổ thông); tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị 1.200.000đ (06 ngày x 200.000đ/ngày); tiền tổn thất tinh thần 5.000.000đ. Tổng cộng là 20.334.812đ.

Chi phí điều trị thương tích của NLQ2 có hóa đơn là 202.000đ, ngoài ra không cung cấp chứng cứ nào khác. Do NLQ2 là người lao động tự do. Vì vậy, cần buộc bị cáo Nh có trách nhiệm bồi thường cho NLQ2 202.000đ tiền chi phí điều trị thương tích, 3.000.000đ tiền thu nhập bị mất (10 ngày x 300.000đ/ngày) và 3.000.000đ tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là 6.202.000đ. Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Nh đã nộp số tiền bồi thường là 27.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Th 24.000.000đ, NLQ2 3.000.000đ. Vì vậy, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho chị Th số tiền 3.665.188đ (24.000.000đ - 20.334.812đ). Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho tiếp cho NLQ2 số tiền 3.202.000đ là phù hợp.

Đối với NLQ3 bị gãy đốt 2 ngón 4 tay trái thương tích là 01% nhưng không xác định được thương tích ở đốt ngón tay là do ai gây ra. NLQ3 yêu cầu NLQ1, NLQ2, chị Th phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công thuê người chăm sóc con tổng cộng là 6.281.860đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, NLQ1, NLQ2 thừa nhận NLQ1 có tát 02 phát, NLQ2 dùng tay không đánh vào mặt NLQ3 và dùng tay nắm áo kéo từ phía sau nhà ra phía trước; chị Th không thừa nhận đánh NLQ3. Do không đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NLQ1, NLQ2. Xem xét số tiền NLQ3 yêu cầu bồi thường thì thấy, theo giấy ra viện thể hiện NLQ3 nhập viện từ ngày 02/10/2019 đến ngày 04/10/2019 thì ra viện, chi phí điều trị thương tích có hóa đơn là 281.860đ. Vì vậy, cần buộc NLQ1, NLQ2 liên đới bồi thường cho NLQ3 281.860đ chi phí điều trị thương tích, 600.000đ tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị (03 ngày x 200.000đ/ngày), 5.400.000đ tiền thu nhập bị mất (27 ngày x 200.000đ/ngày đối với lao động phổ thông), tổng cộng 6.281.860đ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; NLQ1, NLQ2 và bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Thị Tuyết Nh phạm tội “Cố ý gây thương tích”



Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Tuyết Nh **18** (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Dran, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có trách nhiệm bồi thường cho chị Hồ Thị Thanh Th số tiền 20.334.812đ.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh bồi thường cho chị Hồ Thị Thanh Th số tiền 3.665.188đ. (Bị cáo Nh đã bồi thường đủ số tiền 24.000.000đ cho chị Th theo biên lai thu tiền số 0002345 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương).

Buộc bị cáo Trần Thị Tuyết Nh có trách nhiệm bồi thường cho NLQ2 số tiền 6.202.000đ. (Bị cáo Nh đã bồi thường số tiền 3.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0002345 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương). Bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho NLQ2 số tiền 3.202.000đ.

Buộc NLQ 1, NLQ2 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho NLQ3 số tiền 6.281.860đ.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

## **3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng trắng dài 22cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, bản rộng 08cm.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Công an huyện Đơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương).*

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án hình sự 02 tấm hình kích thước 10 x 14,5cm do bị hại Hồ Thị Thanh Th giao nộp.

## **4. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NLQ1, NLQ2 phải chịu 314.093đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Luyện Thanh Sơn**